

Bản án số: 196/2024/HS-PT
Ngày: 12-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phước Hội

- Các Thẩm phán: Ông Đinh Chí Tâm

Ông Nguyễn Văn Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hồng Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06/8/2024, ngày 12/8/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 128/2024/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Trần Văn N; bị cáo Trần Văn L. Do có kháng cáo của các bị cáo Trần Văn N; bị cáo Trần Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện H.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Văn N (còn có tên là P), sinh ngày 09/9/1997, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn K và bà Lê Thị Kiều T; Có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt, tạm giam: Không (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Trần Văn L (còn có tên là S), sinh ngày 01/01/1975, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Con ông Trần Văn H và bà Bùi Thị Á; Có vợ và 03 con; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt, tạm giam: Không (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có bị cáo Lê Văn T1; Phan Thành P1; Bùi Thị Bích H1; Nguyễn Hữu L1; Trương Chí T2; Nguyễn Trần Hoàng V và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/12/2022, tại nhà của Phan Thành P1 thuộc ấp L, xã L, diễn ra hoạt động đánh bạc trái phép bằng hình thức cá cược bóng đá ăn thua bằng tiền. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện H phối hợp với Công an xã L tiến hành kiểm tra tụ điểm đánh bạc phát hiện 08 đối tượng Phan Thành P1, Trần Văn N, Trần Văn L, Hồ Thanh D, Dương Minh Đ, Trương Văn H2, Đoàn Hoàng D1, Nguyễn Quang T3. Tại hiện trường, lực lượng đã tạm giữ: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12, màu vàng, 30.400.000đồng của đối tượng Trần Văn N; thu giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, 320.000đồng của Phan Thành P1; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 1.300.000đồng của Nguyễn Quang T3; thu giữ 20.500.000đồng của Trần Văn L. Quá trình xác minh làm rõ vụ việc, đối chiếu số tiền các đối tượng tham gia vào mục đích đánh bạc, Công an huyện H đã xác định có dấu hiệu phạm tội đánh bạc nên chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp tục điều tra theo quy định.

Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Văn N và Lê Văn T1 thừa nhận hành vi tham gia hoạt động cá cược bóng đá từ ngày 05/12/2022 đến ngày 06/12/2022, tại ấp L, xã L thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Cụ thể, trong mùa giải bóng đá World Cup 2022 diễn ra tại Q1, trước khi diễn ra các trận đấu, Lê Văn T1 truy cập các trang web trên mạng internet lấy các kèo cá cược rồi soạn tin nhắn gửi kèo cá cược cho Trần Văn N. Sau đó, N gửi tin nhắn hoặc thông báo trực tiếp kèo cá cược cho các đối tượng tham gia cá cược bóng đá. Các đối tượng tham gia đánh bạc sẽ gửi tin nhắn hoặc thông báo trực tiếp cho N nội dung kèo cá cược, số tiền cá cược. N thống nhất kèo cá cược với các đối tượng rồi gửi tin nhắn lại cho T1 để tổng hợp. Sau khi có kết quả của trận đấu, T1 tính tiền thắng thua cụ thể của từng người rồi gửi tin nhắn thông báo cho N. N trực tiếp thanh toán tiền thắng thua với những người tham gia cá cược bóng đá. N và bị cáo T1 đã hoạt động cá cược bóng đá được tổng cộng 03 trận đấu, cụ thể như sau:

- Trận thứ nhất: Trận đấu giữa đội tuyển C2 với đội tuyển Nhật Bản diễn ra vào lúc 22 giờ 00 ngày 05/12/2022, có tổng cộng 14 đối tượng tham gia cá cược gồm: Trương Chí T2, Nguyễn Hữu L1, Phan Thành P1, Nguyễn Quang T3, Tư N1, Bùi Thị Bích H1, Nguyễn Trần Hoàng V, K1 (K Pede), Nguyễn Nghi Q, Hồ Thanh N2, Vũ Ngô Ngọc T4, Trần Văn L, Nguyễn Văn M, Trương Văn H2, tổng số tiền cá cược là 37.050.000đồng. Kết quả: 14 đối tượng tham gia cá cược thắng số tiền 12.330.000đồng, thua số tiền 9.870.000đồng. N2 và bị cáo T1 thua 2.460.000 đồng.

- Trận thứ hai: Trận đấu giữa đội tuyển B1 với đội tuyển Hàn Quốc diễn ra lúc 02 giờ 00 ngày 06/12/2022, có tổng cộng 09 đối tượng tham gia cá cược gồm: Nguyễn Trần Hoàng V, Tư N1, Phan Thành P1, Nguyễn Hữu L1,

Trương Chí T2, Hồ Thanh N2, Nguyễn Nghi Q, Nguyễn Văn M, Trần Văn L, tổng số tiền cá cược là 13.450.000đồng. Kết quả: 09 đối tượng tham gia cá cược thắng số tiền 5.910.000đồng, thua số tiền 7.250.000đồng. N2 và bị cáo T1 thua 360.000đồng.

- Trận thứ ba: Trận đấu giữa đội tuyển Tây Ban Nha với đội tuyển M2 diễn ra lúc 22 giờ 00 ngày 06/12/2022, có tổng cộng 13 đối tượng tham gia cá cược gồm: Nguyễn Hữu L1, Trương Chí T2, Phan Thành P1, Hồ Thanh N2, Tư N1, Nguyễn Quang T3, Vũ Ngô Ngọc T4, Nguyễn Nghi Q, K1 (K Pede), Bùi Thị Bích H1, Nguyễn Trần Hoàng V, Trần Văn L, Nguyễn Văn M, tổng số tiền cá cược trận đấu này là 26.200.000đồng, chưa có kết quả thắng thua thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Vật chứng thu giữ và xử lý, gồm:

- *Thu của Trần Văn N:*

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen là vật chứng của vụ án, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tiền Việt Nam: 31.400.000đồng, trong đó gồm: 2.000.000đồng sử dụng để chung chi ăn thua với các đối tượng cá cược tiếp tục quản lý theo quy định; số tiền còn lại 28.400.000đồng của bị cáo vừa bán lúa và 1.000.000 đồng bị cáo tự giao nộp, số tiền này không sử dụng vào mục đích đánh bạc và không thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo N.

- *Thu của Lê Văn T1:*

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án, sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tiền Việt Nam: 400.000đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc và không thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo T1.

- *Thu của Phan Thành P1:* 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng và số tiền 320.000đồng tham gia đánh bạc.

- *Thu của Bùi Thị Bích H1:* 250.000đồng do bị cáo tự giao nộp là tiền sử dụng để đánh bạc chưa có kết quả thắng thua.

- *Thu của Trần Văn L:* 21.150.000đồng, trong đó gồm: 12.500.000 đồng là tiền của anh Nguyễn Hùng C nhờ lấy dùm tiền bán gỗ nhưng chưa kịp đưa cho anh C thì bị lực lượng Công an làm việc, tạm giữ, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh C; số tiền còn lại 8.650.000đồng trong đó bị cáo L sử dụng tiền 8.000.000đồng để đặt cược chưa có kết quả thắng thua và 650.000đồng bị cáo tự giao nộp tiền thu lợi bất chính.

- *Thu của Nguyễn Hữu L1*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng và 2.000.000đồng sử dụng đánh bạc.

- *Thu của Trương Chí T2*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh-đen và 1.200.000đồng sử dụng đánh bạc.

- *Thu của Nguyễn Trần Hoàng V*: 200.000đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc.

- *Thu của Nguyễn Quang T3*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen và 1.500.000đồng sử dụng đánh bạc.

- *Thu của Nguyễn Văn M*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh sử dụng để đánh bạc.

- *Thu của Nguyễn Nghi Q*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng và 50.000đồng sử dụng đánh bạc.

- *Thu của Hồ Thanh N2*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, màn hình bên ngoài bị bể và 2.000.000đồng sử dụng đánh bạc.

- Phan Thành P1 thừa nhận tham gia cá cược cả 03 trận đấu với tổng số tiền 5.500.000đồng. Trong đó trận C1 và Nhật Bản là 2.000.000đồng, thua 500.000đồng; trận B1 và Hàn Quốc là 1.500.000đồng, thua 625.000 đồng; trận Tây Ban Nha và M3: 2.000.000đồng, chưa phân thắng thua. Số tiền tham gia mỗi trận đấu không đủ định lượng nhưng P1 đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc ngày 29/9/2022 bị Công an xã L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng, chưa nộp phạt, chưa hết thời hiệu mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc.

- Bùi Thị Bích H1 thừa nhận tham gia cá cược 02 trận đấu với tổng số tiền 750.000đồng. Trong đó, trận C1 và Nhật Bản là 500.000đồng, thua 250.000đồng; trận Tây Ban Nha và M1 là 250.000đồng, chưa phân thắng thua. Còn trận đấu giữa đội tuyển B và Hàn Quốc tham gia 3.500.000đồng là cược dùm Nguyễn Trần Hoàng V, thắng cược được 2.625.000đồng. H1 cho V mượn điện thoại để cá cược bóng đá số tiền 3.500.000đồng với Trần Văn N, H1 trực tiếp nhận tiền thắng cược 2.625.000đồng từ N rồi đưa lại cho V và V cũng thừa nhận điều này; như vậy, H1 giúp sức cho V thực hiện hành vi đánh bạc, số tiền đánh bạc và có được từ đánh bạc của V là 6.125.000đồng. H1 đã có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, tiếp tục tham gia đánh bạc nên thuộc trường hợp tái phạm.

- Trần Văn L thừa nhận tham gia cá cược cả 03 trận đấu với tổng số tiền 18.000.000đồng. Trong đó, trận C1 với Nhật Bản là 9.000.000đồng, thua 100.000đồng; trận B1 và Hàn Quốc là 1.000.000đồng, thắng 750.000 đồng; trận Tây Ban Nha với M1 là 8.000.000đồng, chưa phân thắng thua.

- Nguyễn Hữu L1 tham gia cá cược 03 trận đấu với tổng số tiền 14.000.000đồng. Trong đó, trận C1 với Nhật Bản là 9.000.000đồng, thắng

3.000.000đồng; trận B1 và Hàn Quốc là 3.000.000đồng, thua 3.000.000 đồng; trận Tây Ban Nha với M1 là 2.000.000đồng, chưa phân thắng thua.

- Trương Chí T2 tham gia cá cược cả 03 trận đấu với tổng số tiền 7.700.000đồng. Trong đó, trận C1 với Nhật Bản là 5.500.000đồng, thua 1.400.000đồng; trận B1 và Hàn Quốc là 1.000.000đồng, thua 850.000đồng; trận Tây Ban Nha với M1 là 1.200.000đồng, chưa phân thắng thua.

- Nguyễn Trần Hoàng V tham gia cá cược 03 trận đấu với tổng số tiền 7.000.000đồng. Trong đó, trận C1 với Nhật Bản 1.500.000đồng, thua 750.000đồng. Trận B và Hàn Quốc, đặt cược 02 kèo, tổng số tiền 3.500.000 đồng, thắng cược 2.625.000đồng; như vậy, tổng số tiền dùng đánh bạc và có được từ việc đánh bạc trong trận này là 6.125.000đồng. Trận Tây Ban Nha với M1 là 2.000.000đồng, chưa phân thắng thua. Ngoài ra, V còn thừa nhận giúp sức cho bị cáo Bùi Thị Bích H1 gửi tin nhắn cá cược bóng đá cho bị cáo N trong trận đấu giữa C2 với Nhật Bản.

Tại bản án số 13/2024/HS-ST ngày 02/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện H đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn N, Trần Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 01 (năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Buộc bị cáo Trần Văn N nộp số tiền 34.940.000đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Buộc bị cáo Trần Văn L nộp số tiền 10.000.000đồng, sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên bị cáo Lê Văn T1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; Bị cáo Bùi Thị Bích H1 08 (tám) tháng tù; Bị cáo Phan Thành P1 08 (tám) tháng tù; Bị cáo Nguyễn Hữu L1 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Bị cáo Trương Chí T2 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Bị cáo Nguyễn Trần Hoàng V 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc; tuyên về xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/4/2024 bị cáo Trần Văn N có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo hoặc được giảm nhẹ hình phạt; Ngày 11/4/2024 bị cáo Trần Văn L có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của các bị cáo N; bị cáo L bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Văn N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc được giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo Trần Văn L có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Bị cáo L có cung cấp cho Tòa án 02 biên lai nộp tiền án phí 200.000đ và 2.000.000đ sung công quỹ Nhà nước theo bản án sơ thẩm tuyên và có cung cấp xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị cáo L là ông Trần Văn H có đóng góp trong công tác xây dựng nông thôn mới của xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh T5 Bằng khen, ngoài ra không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nào khác. Riêng bị cáo N có cung cấp cho Tòa án 02 biên lai nộp tiền án phí 200.000đ và 34.940.000đ sung công quỹ Nhà nước theo bản án sơ thẩm tuyên.

Đây là tình tiết mới phát sinh trong giai đoạn phúc thẩm, những tình tiết này được áp dụng ở khoản 2 Điều 51 mà cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng cho các bị cáo.

Xét về nhân thân, các bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa vi phạm pháp luật, các bị cáo cũng đã thấy được lỗi lầm của mình gây ra, ăn năn, hối cải nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương để chăm sóc gia đình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ Luật tố tụng hình sự chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Trần Văn N, Trần Văn L, sửa án sơ thẩm. Phạt bị cáo N 03 (Ba) năm cải tạo không giam giữ; phạt bị cáo L 01 (một) năm 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N, bị cáo Trần Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những bị cáo khác, của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/12/2022, tại nhà của Phan Thành P1 thuộc ấp L, xã L, diễn ra hoạt động đánh bạc trái phép bằng hình thức cá cược bóng đá ăn thua bằng tiền. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện H phối hợp với Công an xã L tiến hành kiểm tra tụ điểm đánh bạc phát hiện 08 đối tượng Phan Thành P1, Trần Văn N, Trần Văn L, Hồ Thanh D,

Dương Minh Đ, Trương Văn H2, Đoàn Hoàng D1, Nguyễn Quang T3. Tại hiện trường, lực lượng đã tạm giữ: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12, màu vàng, 30.400.000đồng của đối tượng Trần Văn N; thu giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, 320.000đồng của Phan Thành P1; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 1.300.000đồng của Nguyễn Quang T3; thu giữ 20.500.000đồng của Trần Văn L.

Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Văn N thừa nhận hành vi tham gia hoạt động cá cược bóng đá từ ngày 05/12/2022 đến ngày 06/12/2022, tại ấp L, xã L thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Cụ thể, trong mùa giải bóng đá World Cup 2022 diễn ra tại Q1, trước khi diễn ra các trận đấu, Lê Văn T1 truy cập các trang web trên mạng internet lấy các kèo cá cược rồi soạn tin nhắn gửi kèo cá cược cho Trần Văn N. Sau đó, N gửi tin nhắn hoặc thông báo trực tiếp kèo cá cược cho các đối tượng tham gia cá cược bóng đá. Các đối tượng tham gia đánh bạc sẽ gửi tin nhắn hoặc thông báo trực tiếp cho N nội dung kèo cá cược, số tiền cá cược. N thống nhất kèo cá cược với các đối tượng rồi gửi tin nhắn lại cho T1 để tổng hợp. Sau khi có kết quả của trận đấu, T1 tính tiền thắng thua cụ thể của từng người rồi gửi tin nhắn thông báo cho N. N trực tiếp thanh toán tiền thắng thua với những người tham gia cá cược bóng đá. N và bị cáo T1 đã hoạt động cá cược bóng đá được tổng cộng 03 trận đấu, cụ thể như sau:

- Trận thứ nhất: Trận đấu giữa đội tuyển C2 với đội tuyển Nhật Bản diễn ra vào lúc 22 giờ 00 ngày 05/12/2022, có tổng cộng 14 đối tượng tham gia cá cược. Bị cáo N và bị cáo T1 cùng tham gia đánh bạc với số tiền 37.050.000đ. Kết quả thua 2.460.000 đồng.

- Trận thứ hai: Trận đấu giữa đội tuyển B1 với đội tuyển Hàn Quốc diễn ra lúc 02 giờ 00 ngày 06/12/2022, có tổng cộng 09 đối tượng tham gia cá cược. Bị cáo N và Thi N3 cùng tham gia đánh bạc với số tiền 13.450.000đ. Kết quả thua 360.000đồng.

- Trận thứ ba: Trận đấu giữa đội tuyển Tây Ban Nha với đội tuyển M2 diễn ra lúc 22 giờ 00 ngày 06/12/2022, có tổng cộng 13 đối tượng tham gia cá cược. Bị cáo N3 và T1 cùng tham gia đánh bạc với số tiền 26.200.000đ. Kết quả chưa phân thắng, thua. Tổng số tiền đánh bạc trong 03 lần số tiền là 76.700.000đ, thua 2.820.000đ.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn L thừa nhận tham gia cá cược cả 03 trận đấu với tổng số tiền 18.000.000đồng. Trong đó, trận 1, giữa Croatia với Nhật Bản là 9.000.000đồng, thua 100.000đồng; trận 2, giữa Brazil và Hàn Quốc là 1.000.000 đồng, thắng 750.000đồng; trận 3, giữa Tây Ban Nha với M1 là 8.000.000đồng. Kết quả chưa phân thắng, thua. Như vậy, số tiền bị cáo L thắng là 650.000đ.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo N3; bị cáo L là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo gây ảnh

hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, các bị cáo không biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, sống tuân thủ pháp luật, chăm lo cho gia đình, làm tấm gương tốt để nuôi dạy con cái sau này. Với tư tưởng xấu, ý thức xem thường pháp luật, đam mê cờ bạc, muốn có tiền một cách dễ dàng, các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện thì bị lực lượng Công an phát hiện, nên có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Văn N, bị cáo Trần Văn L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo N, bị cáo L là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo N có cung cấp cho Tòa án 02 biên lai nộp tiền án phí 200.000đ và 34.940.000đ sung công quỹ Nhà nước theo bản án sơ thẩm tuyên. Hội đồng xét thấy: Ngoài tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo: Như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có học vấn thấp, bị cáo có người thân trong gia đình là người có công cách mạng được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo N án sơ thẩm cũng đã xem xét và phân hóa từng vai trò của các bị cáo trong vụ án, cho nên bị cáo N kháng cáo xin được hưởng án treo là chưa phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn N. Sửa phần Quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo N.

Đối với bị cáo L có cung cấp cho Tòa án 02 biên lai nộp tiền án phí 200.000đ và 2.000.000đ sung công quỹ Nhà nước theo bản án sơ thẩm tuyên và có cung cấp xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị cáo L là ông Trần Văn H có đóng góp trong công tác xây dựng nông thôn mới của xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh T5 Bằng khen, ngoài ra không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nào khác. Hội đồng xét xử xét thấy: Ngoài tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo L: Như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có học vấn thấp, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha bị cáo có thành tích đóng góp cho địa phương, những tình tiết này cũng được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà án sơ thẩm cũng đã áp dụng cho bị cáo, nhưng xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo L, án sơ thẩm cũng đã xem xét và phân hóa từng vai trò của các bị cáo trong vụ án, cho nên bị cáo L kháng cáo xin được hưởng án treo là chưa phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo L.

[4] Xét lời phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Trần Văn N; bị cáo Trần Văn L là chưa phù hợp như Hội đồng xét xử đã

phân tích ở phần trên.

[5] Do chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn N nên bị cáo N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[6] Do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L nên bị cáo L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn N.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Văn N.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Buộc bị cáo Trần Văn N nộp số tiền 34.940.000đồng sung Ngân sách Nhà nước (bị cáo đã nộp xong theo biên lai thu số 0001356 ngày 17/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Văn L. Giữ nguyên phần Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Văn L.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “*Đánh bạc*”.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Buộc bị cáo Trần Văn L nộp số tiền 10.000.000đồng, sung Ngân sách Nhà nước (bị cáo đã nộp 2.000.000đ theo biên lai thu số 0002014; ngày 07/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H), bị cáo còn phải nộp tiếp

8.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, khoản 2, Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Văn N không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Các phần khác của Quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND huyện H (03 bản);
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- CQCSĐT CA huyện H;
- CQTHAHS Công an Tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện H;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Phước Hội